TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN CHẤN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12 /2018/QĐST-HNGĐ	*Văn Chấn, ngày 19 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1963;
- Bị đơn: Bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1970;

Cùng địa chỉ: Thôn 13, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Bùi Văn T** và bà **Phạm Thị L.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Ông Bùi Văn T nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2013/04017 ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; ông T được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: - *TAND tỉnh Yên Bái;* - *VKSND huyện Văn Chấn;* - *Chi cục THADS huyện V;* - *UBND xã T;* - *Các đương sự;* - *Lưu hồ sơ vụ án.*	**THẨM PHÁN** **(đã ký)** **Đào Thị Minh Hải**